

Thanh H - Chức vụ: Phó Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm tỉnh Đắk Lắk và ông **Nguyễn Tất V** - Chức vụ: Công chức Chi cục Kiểm lâm tỉnh Đắk Lắk; cùng địa chỉ: tỉnh Đắk Lắk. Có đơn xin vắng mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Công an huyện E, tỉnh Đắk Lắk; địa chỉ: thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Trần Mạnh H**- Chức vụ: Phó Trưởng Công an huyện E (Văn bản ủy quyền ngày 28-02-2018). Vắng mặt.

- Ngân hàng A Việt Nam, Chi nhánh huyện K, tỉnh Đắk Lắk; địa chỉ: huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Phạm Ngọc Đình L**- Chức vụ: Trưởng phòng khách hàng kinh doanh (Văn bản ủy quyền số 03/KB-UQ ngày 04-11-2019). Có đơn xét xử vắng mặt.

- Bà **Võ Thị P**; địa chỉ: thôn 8, xã I, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

- Ông **Lê Xuân H**; trú tại: Thôn 1B, xã Cư EWi, huyện C, tỉnh Đắk Lắk. Có đơn xin vắng mặt.

Người kháng cáo: Ông Phạm Minh T, bà Võ Thị P và Ngân hàng A Việt Nam, Chi nhánh huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Người khởi kiện ông Phạm Minh T trình bày: Ngày 25-3-2017, ông Phạm Minh T điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 47P-2848 chở 02 ngôi nhà gỗ và một số gỗ tạp từ thôn 7, xã I, huyện E về xã C, huyện C, tỉnh Đắk Lắk. Khi đi đến trạm kiểm soát số 7 thì bị Công an huyện E bắt giữ, kiểm tra và lập biên bản xử lý vi phạm hành chính đối với hành vi vận chuyển trái phép lâm sản. Nhà gỗ và số gỗ tạp này là do ông T được ông Lê Xuân H thuê vận chuyển và trước khi vận chuyển, ông H đã có đơn xin chuyển nhà và được Ủy ban nhân dân xã I xác nhận ngày 24-3-2017 và có xác nhận ngày 04-4-2007 của Ban chỉ huy đội sản xuất 1, Trung đoàn 737 (cũ), Binh đoàn 16, với nội dung: Ông Lê Xuân H có nhận khoán 54ha điều và có cắt dọn cành ngọn cây khô tận dụng. Ngày 23-5-2017, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã ban hành Quyết định số 1215/QĐ-XPVPHC, xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Phạm Minh T, hình thức phạt chính: Phạt tiền 75.000.000 đồng; hình thức phạt bổ sung: Tịch thu xe 01 ô tô biển kiểm soát 47P-2848, nhãn hiệu Hyundai sung công quỹ Nhà nước, số tiền thu được từ việc bán thanh lý xe được trích trả lại 50% cho đồng sở hữu là bà Võ Thị P (vợ ông T). Không đồng ý với quyết định xử phạt vi phạm hành chính nói trên, ông T đã có đơn khiếu nại Quyết định số 1215/QĐ-XPVPHC đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk. Sau đó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã ban hành Quyết định 2320/QĐ-UBND ngày 30-8-2017, về việc giải quyết khiếu nại của ông Phạm Minh T, với nội dung: Giữ nguyên toàn bộ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1215/QĐ-XPVPHC ngày 23/5/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk. Ông T cho rằng

Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1215/QĐ-XPVPHC ngày 23-5-2017 và Quyết định 2320/QĐ-UBND ngày 30-8-2017, về việc giải quyết khiếu nại của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk, là trái pháp luật và không đúng, với những lý do sau:

Thứ nhất, về quá trình xử lý vi phạm hành chính không tuân thủ quy định của pháp luật, cụ thể: Biên bản vi phạm hành chính số 17/BB-VPHC, ngày 28-3-2017 do Công an huyện E lập thì ông T không được biết, không được ký và nhận biên bản, điều này là vi phạm quy định tại khoản 3 Điều 58 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012. Hơn nữa, ông T vận chuyển gỗ thuê cho ông H và bị Công an huyện E bắt giữ ngày 25-3-2017, nhưng biên bản vi phạm hành chính lại được lập và ký vào ngày 28-3-2017 là không tuân thủ quy định pháp luật.

Thứ hai, Công an huyện E xác định số gỗ ông T vận chuyển không có nguồn gốc hợp pháp là không có căn cứ, vì số gỗ này ông T được ông Lê Xuân H thuê vận chuyển và ông H đã có đơn xin chuyển nhà được Ủy ban nhân dân xã I xác nhận và Ban chỉ huy đội sản xuất 1, Trung đoàn 737 (cũ), Binh đoàn 16 xác nhận số gỗ tạp là của ông H tận dụng khi nhận chăm sóc vườn điều.

Thứ ba, tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1215/QĐ-XPVPHC ngày 23-5-2017 xác định ông T vận chuyển 9,853m³ gỗ, nhưng lại căn cứ quy định tại điểm d, khoản 6, Điều 22, Nghị định số 157/2013/NĐ-CP, ngày 11-11-2013 của Chính phủ để xử phạt đối với ông T là không đúng, bởi theo quy định trên thì: Người có hành vi vận chuyển gỗ không thuộc loài nguy cấp, quý, hiếm từ trên 10 m³ đến 20 m³ không có hồ sơ hợp pháp hoặc có hồ sơ hợp pháp nhưng hồ sơ không phù hợp với lâm sản thực tế vận chuyển; gỗ không có dấu búa kiểm lâm theo quy định của pháp luật thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng. Như vậy, khối lượng gỗ ông T vận chuyển không nằm trong khung xử phạt đã áp dụng.

Thứ tư, cách tính khối lượng gỗ để áp dụng mức xử phạt vi phạm hành chính là không chính xác. Vì trong số 9,853m³ gỗ mà ông T vận chuyển có cả gỗ hợp pháp, đó là các nẹp nhà của ông H đã được Ủy ban nhân dân xã I xác nhận. Như vậy, khi xác định khối lượng gỗ để áp dụng mức xử phạt cần phải trừ đi khối lượng gỗ hợp pháp này.

Ông T xác định việc Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông là trái pháp luật, đã xâm phạm nghiêm trọng đến quyền, lợi ích hợp pháp của ông và việc tạm giữ xe ô tô đã gây thiệt hại, cụ thể: Ông H thuê ông T vận chuyển số gỗ trên từ huyện E về xã C, huyện C trong thời hạn 03 ngày với thù lao vận chuyển là 10.000.000 đồng, nên thu nhập mỗi ngày là 3.333.333 đồng. Tính từ ngày xe ô tô bị bắt giữ ngày 25-3-2017 đến ngày nộp đơn khởi kiện (ngày 12-10-2017) là 193 ngày, như vậy thiệt hại thực tế thu nhập bị mất là 643.333.296 đồng.

Ông T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết: Tuyên hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1215/QĐ-XPVPHC ngày 23-5-2017 và Quyết định số

2320/QĐ-UBND ngày 30-8-2017 về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk; yêu cầu trả lại tài sản bị tịch thu gồm 01 xe ô tô và 02 ngôi nhà gỗ, đồng thời bồi thường thiệt hại do việc ban hành Quyết định hành chính trái luật gây ra với số tiền là 643.333.296 đồng.

Tại phiên tòa sơ thẩm, ông Phạm Thanh T rút một phần Yêu cầu khởi kiện về bồi thường thiệt hại số tiền là 643.333.296 đồng và vẫn giữ yêu cầu khởi kiện đề nghị hủy Quyết định số 1215/QĐ-XLVPHC ngày 23-5-2017, Quyết định số 2320/QĐ-UBND ngày 30-8-2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk và yêu cầu trả lại tài sản bị tịch thu gồm 01 xe ô tô và 02 ngôi nhà gỗ.

Người bị kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk trình bày:

Vào lúc 23 giờ 30 phút, ngày 25-3-2017, tại địa bàn xã Cư M'lan, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, Công an huyện E đã kiểm tra, phát hiện xe ô tô biển số 47P-2848 do ông Phạm Minh T (là lái xe, trú tại thôn 8, xã I, huyện E, tỉnh Đắk Lắk) và ông Lê Xuân H (là chủ lâm sản, trú tại thôn 7, xã I, huyện E, tỉnh Đắk Lắk) đang vận chuyển 9,853m³ gỗ xẻ (quy tròn là 15,764m³) gồm Cà chít, Dầu, Cầm xe và gỗ tạp, nhưng không có giấy tờ chứng minh nguồn gốc hợp pháp. Tại thời điểm kiểm tra ông T và ông H chỉ xuất trình được 01 đơn xin chuyển nhà có xác nhận của Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã I, với nội dung *“nội dung trình bày của gia đình là đúng, kính chuyển các cấp xem xét và giúp đỡ”*. Nhận thấy có dấu hiệu vi phạm nên Công an huyện E đã tiến hành lập biên bản kiểm tra và yêu cầu ông T, ông H đưa tang vật, phương tiện về Công an huyện E để xác minh, làm rõ. Qua xác minh đã xác định được ông T và ông H có hành vi vận chuyển trái phép 9,853m² gỗ xẻ các loại, nên Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1215/QĐ-XLVPHC ngày 23-5-2017, đối với ông Phạm Minh T, hình thức phạt chính: Phạt tiền 75.000.000 đồng; hình thức phạt bổ sung: Tịch thu xe 01 ô tô biển kiểm soát 47P-2848 sung công quỹ Nhà nước, số tiền thu được từ việc bán thanh lý xe được trích trả lại 50% cho đồng sở hữu là bà Võ Thị P (vợ ông T). Sau khi ông T có đơn khiếu nại đối với quyết định này thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã ban hành Quyết định số 2320/QĐ-UBND ngày 30-8-2017 về việc giải quyết khiếu nại lần đầu, với nội dung: Giữ nguyên toàn bộ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1215/QĐ-XPYPHC ngày 23-5-2017. Việc Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Phạm Minh T và Quyết định giải quyết khiếu nại số 2320/QĐ-UBND ngày 30-8-2017 là đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, bởi vì:

- Công an huyện E phát hiện hành vi vi phạm của ông T và ông H vào ngày 25-3-2017 và đã tiến hành lập biên bản kiểm tra xác định số lượng gỗ vi phạm là 105 lóng gỗ xẻ hộp phách, có tổng khối lượng là 9,853m³, ông T và ông H đã xác nhận và ký biên bản kiểm tra. Sau đó đưa phương tiện, tang vật về Công an huyện E để tiếp tục xác minh, làm rõ sự việc. Lý do đến ngày 28-3-2017 mới lập biên bản vi phạm hành chính là do từ ngày 25-3-2017 đến ngày 28-3-2017, Công an huyện E tiến hành làm việc đối với ông T, ông Hà và điều tra, xác minh

về nguồn gốc số gỗ, đồng thời làm các thủ tục kiểm tra, đếm, xác định khối lượng, chủng loại gỗ. Tuy nhiên, ông T và ông H không có hồ sơ lâm sản xuất trình, không chứng minh được nguồn gốc của số gỗ xẻ vận chuyển là hợp pháp, nên Công an huyện E đã lập biên bản vi phạm hành chính đối với ông H và ông T về hành vi vận chuyển lâm sản trái pháp luật để xử lý theo quy định.

- Đối với việc của ông T cho rằng Biên bản vi phạm hành chính số 17/BB-VPHC lập ngày 28-3-2017, ông T không được biết, không được ký và nhận biên bản là vi phạm quy định tại khoản 3 Điều 58 Luật xử lý vi phạm hành chính, thì nguyên nhân là do qua làm việc, ông T và ông H không thừa nhận hành vi vi phạm của mình, tự ý bỏ về, không ký vào biên bản và không nhận biên bản vi phạm hành chính nên Công an huyện E đã mời ông Phạm Văn Bảo và ông Nguyễn Văn Lực làm chứng để ký vào biên bản vi phạm hành chính theo quy định.

- Ông Phạm Minh T cho rằng số gỗ vận chuyển trên xe ô tô là hợp pháp vì ông Lê Xuân H đã có đơn xin chuyển nhà và được Ủy ban nhân dân xã I xác nhận ngày 24-3-2017 và có xác nhận ngày 04-4-2007 của Ban chỉ huy đội sản xuất 1, Trung đoàn 737 (cũ), Binh đoàn 16. Tuy nhiên, qua kết quả xác minh xác định ngày 24-3-2017, Ủy ban nhân dân xã I có nhận được Đơn xin vận chuyển nhà ở của ông Lê Xuân H nên đã tiến hành kiểm tra thực tế, xác định số gỗ trên là xác nhà cũ gồm có cột, kèo đầy đủ, do không thuộc thẩm quyền nên Ủy ban nhân dân xã có xác nhận vào đơn xin chuyển nhà ở của ông H với nội dung *“Qua nội dung trình bày của gia đình là đúng. Kính chuyển các cấp xem xét và giúp đỡ cho gia đình”* chứ không cho phép ông H được vận chuyển gỗ. Như vậy, ông T và ông H không có hồ sơ lâm sản xuất trình cho Cơ quan Công an, không chứng minh được nguồn gốc của số gỗ xẻ vận chuyển là hợp pháp.

Qua kiểm tra đã xác định ông T và ông H có hành vi vận chuyển $9,853\text{m}^3$ gỗ xẻ và tại khoản 2 Điều 5 Nghị định 157/2013/NĐ-CP ngày 11/11/2013 của Chính phủ quy định: *“...Khi xử phạt vi phạm hành chính phải quy thành gỗ tròn. Quy đổi gỗ xẻ, gỗ dẽo thành gỗ tròn bằng cách nhân với hệ số 1,6...”*, nên khối lượng gỗ quy thành gỗ tròn là $15,764\text{m}^3$. Như vậy, ông Phạm Minh T đã có hành vi vi phạm hành chính điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 47P-2848 vận chuyển $9,853\text{m}^3$ gỗ xẻ (quy tròn là $15,764\text{m}^3$) trái pháp luật, quy định tại điểm d khoản 6 Điều 22 của Nghị định số 157/2013/NĐ-CP của Chính phủ. Do đó, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk ban hành Quyết định số 1215/QĐ-XLVPHC ngày 23-5-2017, xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Phạm Minh T và Quyết định giải quyết khiếu nại số 2320/QĐ-UBND ngày 30-8-2017, là đúng theo quy định của pháp luật, nên yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Minh T là không có căn cứ, đề nghị Tòa án bác yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Minh T.

Toàn bộ số gỗ Công an huyện E tạm giữ và lập hồ sơ để xử lý vi phạm hành chính đối với ông T là gỗ xẻ hộp, phách gồm 105 lóng, cụ thể theo lý lịch gỗ xẻ mà Công an huyện E lập ngày 28-3-2017, ông T đã ký tại mục đại diện chủ gỗ và không phải là gỗ thuộc 02 nếp nhà mà, ông H trình bày. Riêng số gỗ của 02 nếp nhà cũ thì Công an huyện E đã tách riêng ra, không tính vào số gỗ

này và hiện nay đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Lê Xuân H.

Người đại diện theo ủy quyền của Công an huyện E ông Trần Mạnh Hiếu trình bày: Về cơ bản thống nhất như lời trình bày của người bị kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk về nội dung lái xe ông Phạm Minh T cùng ông Lê Xuân H vận chuyển khối lượng gỗ xẻ, hộp là $9,853\text{m}^3$, chủng loại gỗ Dầu, Cà chít, Căm xe và gỗ tạp; về nguồn gốc số gỗ, thời gian vận chuyển và lập các biên bản kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính sau khi trừ đi 02 nếp nhà của ông H đối với ông Phạm Minh T cùng ông Lê Xuân H là đúng (Điều 58 Luật xử lý vi phạm hành chính) và khẳng định việc ông T cho rằng số gỗ nói trên là hợp pháp là không có căn cứ nên Công an huyện E chuyển toàn bộ hồ sơ, tang vật vụ vi phạm hành chính đến Chi cục kiểm lâm tỉnh Đắk Lắk, đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt vi phạm hành chính đối với ông T là đúng theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Xuân H trình bày:

Ngày 24-3-2017, ông H làm đơn xin xác nhận để vận chuyển 02 ngôi nhà gỗ và một số gỗ tận dụng được thu gom được trên diện tích đất nhận khoán của Trung đoàn 737, Binh đoàn 16 từ năm 2006. Đơn xin chuyển nhà ở được Ủy ban nhân dân xã I xác nhận cho phép vận chuyển số gỗ nêu trên và Ban chỉ huy đội sản xuất 1, Trung đoàn 737 (cũ), Binh đoàn 16, xác nhận số gỗ tạp là của ông H tận dụng khi nhận chăm sóc vườn điều. Ngày 25-3-2017, ông H thuê ông Phạm Minh T vận chuyển số gỗ trên từ thôn 7, xã I, huyện E về xã C, huyện C với giá 10.000.000 đồng. Khoảng 23 giờ ngày 25-3-2017, khi ông T đang vận chuyển số gỗ trên đến xã Cư M'lan, huyện E thì bị Công an huyện E bắt giữ, kiểm tra và lập biên bản xử lý vi phạm hành chính về hành vi vận chuyển trái phép lâm sản.

Ngày 28-3-2017, Công an huyện E mời ông H lên làm việc và lập biên bản vi phạm hành chính đối với hành vi vận chuyển trái phép lâm sản. Tuy nhiên, ông H không ký vào biên bản vi phạm hành chính, vì: Số gỗ trên của ông H là gỗ khô tận thu từ năm 2006 trên diện tích đất nhận khoán của Trung đoàn 737 và đã được Ủy ban nhân dân xã I xác nhận cho phép vận chuyển; khi phát hiện hành vi vận chuyển lâm sản ngày 25-3-2017, Công an huyện E đã không kịp thời lập biên bản vi phạm hành chính mà đến ngày 28-3-2017 mới lập biên bản vi phạm hành chính. Số gỗ $9,853\text{m}^3$ là gỗ ông tận thu, không bao gồm 02 nếp nhà cũ, 02 nếp nhà của ông H hiện đang bị giữ tại Công an huyện E. Ông H cho rằng việc Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk ban hành các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1215/QĐ-XPVPHC và số 1216/QĐ-XPVPHC ngày 23-5-2017, xử phạt đối với ông Tung và ông H là không có căn cứ, nên đề nghị Tòa án hủy các quyết định xử phạt vi phạm hành chính nói trên, trả lại số gỗ đã bị tịch thu cho ông H và xe ô tô đã bị tịch thu cho ông T. Hiện nay ông H đã có đơn khởi kiện đối với Quyết định số 1216/QĐ-XPVPHC, ngày 23-5-2017 và Tòa án đã thụ lý, giải quyết ở vụ án khác. Đối với số gỗ của 02 nếp nhà cũ, ông H xác định Công an huyện E đã giao trả lại cho ông.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Võ Thị P trình bày: Bà Võ Thị P là vợ của ông Phạm Minh T. Năm 2013, bà P và ông T có vay của Ngân hàng

A Việt Nam, chi nhánh huyện K số tiền 1.450.000.000 đồng để hoạt động kinh doanh. Để đảm bảo cho khoản vay trên, vợ chồng bà P có thể chấp các tài sản cho Ngân hàng, trong đó có xe ô tô tải biển số 47P-2848. Ngày 25-3-2017, trong lúc bà P bận công việc nên không có ở nhà, ông Phạm Minh T có dùng xe ô tô biển số 47P-2848 vận chuyển gỗ cho ông Lê Xuân H, thì bị Công an huyện E bắt giữ. Sự việc ông H thuê ông T vận chuyển gỗ cụ thể như thế nào bà P không được biết. Do hoàn cảnh gia đình và điều kiện kinh doanh hiện nay gặp nhiều khó khăn nên bà P đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Minh T, trả lại xe ô tô biển số 47P-2848 đang bị tịch thu để gia đình có phương tiện làm ăn trả nợ.

Ngân hàng A Việt Nam, chi nhánh huyện K trình bày:

Ngày 24-10-2013, hộ gia đình bà Võ Thị P và ông Phạm Minh T đã ký kết hợp đồng tín dụng số 178409271/HĐTD với Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam, chi nhánh huyện K để vay số tiền là 1.450.000 đồng với lãi suất 13%/năm, thời hạn vay 12 tháng, hạn trả nợ cuối cùng ngày 22-10-2014. Khoản vay trên được ông T, bà P bảo đảm bằng các tài sản thế chấp, trong đó có xe ô tô Hyundai, biển kiểm soát 47P-2848, giấy đăng ký xe số 006393, theo hợp đồng thế chấp số 05/HĐTC ngày 09-11-2010 với giá trị thế chấp là 700.000.000 đồng, để đảm bảo khoản vay 400.000.000 đồng. Hiện nay, số tiền vay của ông T, bà P đã quá hạn nhưng chưa trả nợ được.

Đối với việc ông Phạm Minh T có hành vi dùng chiếc xe ô tô biển kiểm soát 47P-2848, là tài sản thế chấp để vận chuyển trái phép lâm sản và bị xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 1215/QĐ-XPVPHC, ngày 23/5/2017 với hình thức tịch thu xe ô tô biển kiểm soát 47P-2848 sung công quỹ Nhà nước đã làm ảnh hưởng đến quyền lợi của Ngân hàng, vì đây là tài sản bảo đảm cho khoản vay của vợ chồng ông T tại Ngân hàng. Vì vậy, đề nghị Tòa án khi xét xử cần ưu tiên cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chi nhánh huyện K có quyền được xử lý tài sản bảo đảm để bảo đảm quyền lợi cho Ngân hàng.

Tại bản án hành chính sơ thẩm số 20/2018/HC-ST ngày 11-6-2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 30, khoản 3 Điều 32, Điều 164, khoản 2 Điều 173, điểm a khoản 2 Điều 193 của Luật Tổ tụng hành chính; căn cứ: Điểm b, điểm d khoản 3 Điều 38, Điều 57, Điều 58 Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 9 và khoản 1 Điều 17 Thông tư số 01/2012/TT- BNNPTNT, ngày 04-01-2012 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, quy định hồ sơ lâm sản hợp pháp và kiểm tra nguồn gốc lâm sản; điểm d khoản 6 và điểm b khoản 11 Điều 22 của Nghị định số 157/2013/NĐ-CP, ngày 11-11-2013 của Chính phủ, quy định xử phạt vi phạm hành chính về quản lý rừng, phát triển rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản.

Tuyên xử: 1. Bác đơn khởi kiện của ông Phạm Minh T về việc yêu cầu Hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1215/QĐ-XLVPHC ngày 23-5-2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Phạm Minh T; hủy Quyết định số 2320/QĐ-UBND ngày 30-8-2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk về việc giải quyết khiếu nại của ông Phạm Minh T và yêu cầu trả lại tài sản bị tịch thu gồm 01 xe ô tô, 02 ngôi nhà và gỗ.

2. Đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu của ông Phạm Minh T về yêu cầu bồi thường thiệt hại số tiền là 643.333.296 đồng.

Ngày 22-6-2018 Ngân hàng A Việt Nam, Chi nhánh K kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm xem xét lại Bản án sơ thẩm để đảm bảo quyền lợi hợp pháp của mình và thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

Ngày 28-6-2018, ông Phạm Minh T, bà Võ Thị P kháng cáo đề nghị chấp nhận đơn khởi kiện của người khởi kiện ông Phạm Minh T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tổ tụng hành chính. Không chấp nhận đơn kháng cáo của ông Phạm Minh T, bà Võ Thị P, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam, chi nhánh huyện K, Đắk Lắk. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án; thẩm tra công khai tại phiên tòa; nghe ý kiến trình bày của đương sự; quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao Đà Nẵng và các văn bản pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Đối tượng khởi kiện là Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1215/QĐ-XPVPHC ngày 25-3-2017 về xử phạt vi phạm hành chính của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk và Quyết định giải quyết khiếu nại số 2320/QĐ-UBND ngày 30-8-2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk với nội dung: Giữ nguyên toàn bộ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1215/QĐ-XPVPHC ngày 25-3-2017. Căn cứ đơn khởi kiện của ông Phạm Minh T ngày 20-9-2017, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk thụ lý để giải quyết là đúng quy định tại khoản 1 Điều 30, khoản 3 Điều 32 Luật tổ tụng hành chính và còn trong thời hiệu khởi kiện.

[2] Việc ông Phạm Minh T tự nguyện rút một phần đơn khởi kiện yêu cầu bồi thường thiệt hại số tiền 643.333.296 đồng nên cấp sơ thẩm đã đình chỉ giải quyết theo khoản 2, Điều 173 Luật tổ tụng hành chính là đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của ông Phạm minh T, bà Võ Thị P và Ngân hàng A Việt Nam, Chi nhánh huyện K, tỉnh Đắk Lắk, Hội đồng xét xử thấy rằng: Lúc 23 giờ 30 phút ngày 25-3-2017 tại địa bàn xã Cư Mtan, Công an huyện E đã kiểm

tra, phát hiện xe ô tô biển số 47P-2848 do ông Phạm Minh T cùng ông Lê Xuân H đang vận chuyển gỗ xẻ, hộp là $9,853m^3$, chủng loại gỗ Dầu, Cà chít, Cẩm xe và gỗ tạp, 02 nếp nhà gỗ cũ của ông Lê Xuân H. Ngày 23-5-2017, Chủ tịch Ủy ban nhân tỉnh Đắk Lắk ban hành Quyết định số 1215/QĐ-XPVPHC về xử phạt ông Phạm Minh T 75.000.000đ và tịch thu xe 01 ô tô biển số 47P-2848, nhãn hiệu Hyundai mang tên bà Võ Thị P (vợ ông T). Không đồng ý với quyết định này, ông T đã làm đơn khiếu nại yêu cầu hủy Quyết định số 1215/QĐ-XPVPHC. Ngày 30-8-2017, Chủ tịch Ủy ban nhân tỉnh Đắk Lắk ban hành Quyết định số 2320/QĐ-CT UBND về việc giải quyết khiếu nại với nội dung giữ nguyên Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1215/QĐ-XPVPHC ngày 25-3-2017. Ông Phạm Minh T đã làm đơn khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định số 1215/QĐ-XPVPHC và hủy Quyết định số 2320/QĐ-UBND của Chủ tịch Ủy ban nhân tỉnh Đắk Lắk vì cho rằng không đúng.

[4] Đối với ông Phạm Minh T là người chở thuê cho ông H bị bắt giữ xe ô tô chở gỗ cùng ông H vào đêm 25-3-2017 nhưng Công an huyện E không lập ngay biên bản vi phạm hành chính. Ngày 26-3-2017, Công an huyện E lập biên bản tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính số 18/BB-TGTVPT và Quyết định tạm giữ tang vật số 26/QĐ-TGTVPT ngày 25-3-2017 đều thể hiện nội dung: *...có tổng khối lượng $9,853m^3$, quy tròn $15,764 m^3$* , trong khi ngày 28-3-2017 thực hiện kiểm đếm mới xác định được khối lượng là mâu thuẫn nhau (BL 162, 163, 167-170). Điều đó thể hiện Công an huyện E lập biên bản kiểm tra ngày 28-3-2017 nhưng hợp thức hoá biên bản bằng việc ghi lùi ngày *“lúc 23 giờ 30 phút ngày 25/3/2017 tại địa bàn xã Cư MTan, huyện E, tỉnh Đắk Lắk”* và không đề cập đến 09 cây cột tròn, 02 cây cột vuông và 02 nếp nhà gỗ cũ của ông Lê Xuân H vào biên bản này và biên bản kiểm đếm gỗ là vi phạm thời gian, địa điểm, số lượng gỗ (Điều 56 điều 57 Điều 58 Luật xử lý vi phạm hành chính). Như vậy, các biên bản do Công an huyện E lập đã vi phạm pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, ông T cho rằng đêm 25-3-2017 Công an huyện E chỉ lập 01 biên bản duy nhất thu giữ phương tiện xe chở gỗ nên một mình ông T ký tên, ông H không phải ký tên. Lời khai này của ông T phù hợp lời khai của ông H, vì biên bản kiểm tra vào lúc 23 giờ 30' ngày 25-3-2017 chưa có kiểm đếm khối lượng gỗ nhưng lại ghi- *vận chuyển trái phép 105 lóng gỗ xẻ, hộp phách có tổng khối lượng $9,853m^3$, quy tròn $15,764 m^3$* như phân tích trên. Hơn nữa, bản án đã có hiệu lực pháp luật số 109/2019/HC-PT ngày 30-7-2019 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đã quyết định: *“Sửa một phần bản án sơ thẩm số 24/2018/HC-ST ngày 6/7/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đối với yêu cầu: Tuyên xử Hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1216/QĐ-XLVPHC ngày 23/5/2017 của Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk đối với ông Lê Xuân H”*. Như vậy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk căn cứ vào các Biên bản lập không đúng trình tự, thủ tục, nội dung số lượng gỗ để xử phạt ông Phạm Minh T là vi phạm về mặt hình thức ban hành văn bản. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk lập hồ sơ thủ tục vi phạm hành chính đối với ông Phạm minh T về việc sử dụng xe ô tô biển kiểm soát 47P-2848 vận chuyển số lượng gỗ $9,853m^3$ theo quy định pháp luật.

[5] Đối với chiếc xe ô tô tải biển số 47P-2848, nhãn hiệu Hyundai mang tên bà Võ Thị P được cấp ngày 04-11-2010. Sau đó, ông Phạm Minh T, bà Võ Thị P đã thế chấp để vay số tiền 400.000.000 đồng của Ngân hàng Nông nghiệp & Phát triển nông thôn Việt Nam, Chi nhánh huyện K theo Hợp đồng tín dụng số 178409271/HĐTD ngày 22-10-2014. Việc thế chấp để vay tiền đúng thủ tục quy định pháp luật nên Ngân hàng là người thứ ba ngay tình. Hiện nay, số tiền vay của ông Phạm Minh T, bà Võ Thị P đã quá hạn nhưng chưa trả nợ được cho Ngân hàng. Do đó, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt bổ sung tịch thu xe 01 ô tô biển số 47P-2848 làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà Võ Thị P và Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam, Chi nhánh huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Từ phân tích nêu trên, có cơ sở chấp nhận kháng cáo của ông Phạm Minh T, bà Võ Thị P, Ngân hàng A Việt Nam, Chi nhánh huyện K, tỉnh Đắk Lắk và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Sửa bản án sơ thẩm.

[6] Về án phí:

Do đơn kháng cáo được chấp nhận nên ông Phạm minh T, bà Võ Thị P và Ngân hàng A Việt Nam, Chi nhánh huyện K, tỉnh Đắk Lắk không phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk phải chịu án phí hành chính sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên;

Căn cứ khoản 2 Điều 241 Luật tổ tụng hành chính 2015.

QUYẾT ĐỊNH

1. Chấp nhận đơn kháng cáo của ông Phạm minh T, bà Võ Thị P và Ngân hàng A Việt Nam, Chi nhánh huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Sửa Bản án hành chính sơ thẩm số 20/2018/HC-ST ngày 11-6-2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

Xử:

Chấp nhận đơn khởi kiện của ông Phạm Minh T.

Áp dụng Điều 56 điều 57 Điều 58 khoản 5, 9 điều 125 Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 82, Điều 92, Điều 193 Luật tổ tụng hành chính năm 2015.

Hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1215/QĐ-XLVPHC ngày 23-5-2017 và Quyết định 2320/QĐ-UBND ngày 30-8-2017 về việc giải quyết khiếu nại của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk đối với ông Phạm Minh T.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk lập hồ sơ thủ tục vi phạm hành chính đối với ông Phạm Minh T về việc sử dụng xe ô tô biển kiểm soát 47P-2848 vận chuyển số lượng gỗ 9,853m³ theo quy định pháp luật.

2. Về án phí:

Căn cứ khoản 2, Điều 349 Luật tổ tụng hành chính năm 2015; khoản 2 Điều 30, khoản 2, Điều 34 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Ông Phạm Minh T, bà Võ Thị P và Ngân hàng A Việt Nam, Chi nhánh huyện K, tỉnh Đắk Lắk không phải chịu án phí phúc thẩm.

Hoàn trả cho ông Phạm Minh T, bà Võ Thị P và cho Ngân hàng A Việt Nam, Chi nhánh huyện K, tỉnh Đắk Lắk mỗi người 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí hành chính phúc thẩm đã nộp theo biên lai lần lượt số 0009167, 0009168 cùng ngày 12-7-2018 và số 0009166 ngày 11-7-2018 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk.

Ông Phạm Minh T không phải chịu án phí sơ thẩm. Hoàn trả cho ông Phạm Minh T 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí hành chính sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0001745 ngày 20-10-2017 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk.

Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk phải chịu 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí hành chính sơ thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 26 - 6 - 2020)./.

Nơi nhận:

- TANDTC;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN**

Lê Thúy Cầu